

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2020

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: *Nghiên cứu xây dựng hệ thống dự báo số lượng và vùng hoạt động của bão trên Biển Đông hạn 3-6 tháng phục vụ hoạt động kinh tế biển và an ninh quốc phòng, KC.09.15/16-20*

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*): Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển, Mã số: KC.09/16-20

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xây dựng, ứng dụng và phát triển được một hệ thống dự báo số lượng và vùng hoạt động của bão trên Biển Đông hạn 3-6 tháng;
- Đánh giá được kỹ năng dự báo của hệ thống và khả năng ứng dụng vào thực tế;
- Đề xuất được qui trình và giải pháp dự báo nghiệp vụ.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Trần Quang Đức

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.500 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 6.500 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 25/09/2017

Kết thúc: 24/09/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trần Quang Đức	PGS. TS.	Trường ĐHKHTN
2	Nguyễn Hồng Quang	TS	Trường ĐHKHTN
3	Nguyễn Văn Hiệp	TS	Viện Vật lý Địa cầu
4	Hoàng Phúc Lâm	TS	TT DB KTTV TƯ
5	Võ Văn Hoà	TS	Đài KTTV ĐB Bắc Bộ
6	Vũ Thanh Hằng	PGS. TS.	Trường ĐHKHTN
7	Phan Văn Tân	GS. TS.	Trường ĐHKHTN
8	Vũ Văn Thăng	TS	Viện KH KTTV&BĐKH
9	Phạm Thanh Hà	NCS	Trường ĐHKHTN
10	Chu Thị Thu Hường	TS	Trường ĐHTNMTHN

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Bộ mô hình động lực và thống kê dự báo số lượng và vùng hoạt động của bão trên Biển Đông hạn 3-6 tháng đảm bảo hoạt động ổn định trên hệ thống tính toán hiệu năng cao		X			X			X	
2	Kết quả mô phỏng, thử nghiệm, đánh giá sai số dự báo và đánh giá khả năng ứng dụng nghiệp vụ		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
3	Bộ chương trình vận hành hệ thống dự báo theo chế độ nghiệp vụ		X			X			X	
4	Kết quả thử nghiệm dự báo lại theo chế độ nghiệp vụ và đánh giá cho 5 năm gần nhất		X			X			X	
5	Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI	X			X			X		
6	Bài báo khoa học đăng trên Tạp chí Quốc gia		X			X			X	
7	Hỗ trợ đào tạo thạc sĩ		X			X			X	
8	Hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Bộ mô hình động lực và thống kê dự báo số lượng và vùng hoạt động của bão trên Biển Đông hạn 3-6 tháng hoạt động trên hệ thống tính toán hiệu năng cao.	Sau nghiệm thu cấp nhà nước 6 tháng.	Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Tổng cục KTTV.	
2	Bộ chương trình vận hành hệ thống dự báo theo chế độ nghiệp vụ.	Sau nghiệm thu cấp nhà nước 6 tháng.	Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT.	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Xây dựng được hệ thống mô hình dự báo mùa hạn 3-6 tháng đối với bão trên Biển Đông.
- Kết quả nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ đặc điểm, tính chất và quy luật hoạt động của XTNĐ trên khu vực Biển Đông.
- Hệ thống mô hình dự báo góp phần tích cực vào công tác nghiệp vụ của ngành Khí tượng Thủy văn trong công tác dự báo hạn mùa của XTNĐ.
- Góp phần đào tạo lực lượng cán bộ trẻ nâng cao trình độ trong công tác cũng như trong học tập.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Thông tin dự báo góp phần phát triển kinh tế biển, đảm bảo an ninh quốc phòng và góp phần tích cực cho công tác phòng tránh giảm nhẹ thiên tai.

3.2. Hiệu quả xã hội

Việc dự báo mùa đối với XTNĐ là một bài toán rất cần thiết phục vụ công tác dự báo nghiệp vụ.

Có hiệu quả thiết thực đối với công tác an ninh quốc phòng nhất là đối với các khu vực ven biển.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu \checkmark vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do: Đề tài thực hiện đầy đủ các nội dung khoa học (theo hợp đồng và thuyết minh). Đề tài thực hiện đầy đủ các sản phẩm trung gian và sản phẩm cuối cùng có chất lượng. Các báo cáo định kỳ, báo cáo tiến độ và báo cáo tài chính đều đầy đủ và nộp đúng hạn.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



PGS. TS. Trần Quang Đức

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TSKH. Vũ Hoàng Linh